

LỢI ÍCH CỦA PHƯƠNG PHÁP TEAM BASED LEARNING VỚI SINH VIÊN KẾ TOÁN

BENEFITS OF TEAM-BASED LEARNING FOR ACCOUNTING STUDENTS

Phan Thị Thanh Thúy*, Lưu Mỹ Ngọc*, Nguyễn Thị Kim Hảo*

*Đại học Phan Thiết

Received: 09/03/2026; Accepted: 20/03/2026; Published: 06/04/2026

Tóm tắt: Bài nghiên cứu tập trung làm rõ vai trò của các phương pháp học tập chủ động trong bối cảnh giáo dục hiện đại, đặc biệt là nhu cầu tăng cường tương tác hai chiều và thúc đẩy tinh thần tự học của sinh viên. Trong số các mô hình học tập chủ động, Team-Based Learning (TBL) được xem là một phương pháp phù hợp để phát triển năng lực hợp tác, tư duy phản biện và khả năng tự học. Đây là những yêu cầu ngày càng quan trọng đối với nguồn nhân lực ngành kế toán. Bài viết cũng hệ thống hóa quy trình triển khai TBL gồm bốn giai đoạn: Chuẩn bị, Quy trình đảm bảo sự chuẩn bị, Bài tập vận dụng và Đánh giá lẫn nhau; qua đó làm rõ cách TBL tạo ra môi trường học tập có cấu trúc, tương tác và gắn với tình huống thực tiễn. Từ những phân tích trên, bài nghiên cứu chỉ ra rằng TBL không chỉ giúp sinh viên nắm vững kiến thức nền tảng mà còn nâng cao hiệu quả học tập thông qua thảo luận nhóm, phản hồi tức thời và cơ chế trách nhiệm giữa các thành viên.

Từ khóa: Team-Based Learning, phương pháp học tập chủ động, sinh viên kế toán

Abstract: This study focuses on clarifying the role of active learning methods in the context of modern education, particularly the need to enhance two-way interaction and promote self-learning among students. Among active learning models, Team-Based Learning (TBL) is considered a suitable method for developing collaborative skills, critical thinking, and self-learning abilities. These are increasingly important requirements for human resources in the accounting field. The article also systematizes the TBL implementation process into four stages: Preparation, Preparation Assurance Process, Application Exercises, and Peer Assessment; thereby clarifying how TBL creates a structured, interactive, and situationally relevant learning environment. From the above analysis, the study indicates that TBL not only helps students master foundational knowledge but also enhances learning effectiveness through group discussions, immediate feedback, and accountability mechanisms among members.

Keywords: Team-Based Learning, active learning method, accounting students

1. Đặt vấn đề

Trong giáo dục hiện nay, các phương pháp học tập chủ động được xem là hướng tiếp cận hiệu quả nhằm phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện và kỹ năng hợp tác của người học. Đối với ngành kế toán, ngoài kiến thức chuyên môn, khả năng làm việc nhóm và phối hợp với đồng nghiệp ngày càng trở thành kỹ năng quan trọng đáp ứng yêu cầu tuyển dụng.

Phương pháp Học tập theo nhóm (Team-Based Learning – TBL) tạo điều kiện để sinh viên tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, tăng sự gắn kết, phát triển kỹ năng hợp tác và nâng cao hiệu quả học tập. Nghiên cứu này tập trung tìm hiểu phương pháp Team-Based Learning, quy trình thực hiện và những lợi ích của phương pháp này đối với sinh viên và giảng viên trong giáo dục ngành kế toán.

2. Nội dung nghiên cứu

Từ trước đến nay, phương pháp giảng dạy phổ biến trong giáo dục kế toán chủ yếu là thuyết giảng, trong đó giảng viên truyền đạt kiến thức và sinh viên tiếp nhận một cách thụ động. Tuy nhiên, giáo dục hiện đại đòi hỏi quá trình dạy học phải tăng cường tương tác hai chiều và phát huy tính tự học của người học. Theo

Dewey, trải nghiệm học tập chỉ thực sự có ý nghĩa khi tạo ra sự tương tác tích cực giữa người học với môi trường học tập.

Vì vậy, nhiều phương pháp học tập chủ động đã được áp dụng nhằm phát huy vai trò trung tâm của người học như lớp học đảo ngược, dạy học dựa trên vấn đề, trò chơi hóa và học tập theo nhóm. Trong đó, Team-Based Learning (TBL) là phương pháp học tập theo nhóm nhỏ, giúp sinh viên vận dụng kiến thức thông qua các hoạt động cá nhân, thảo luận nhóm và phản hồi trực tiếp.

Phương pháp TBL được Larry Michaelsen phát triển vào cuối thập niên 1970 tại Đại học Oklahoma nhằm khắc phục hạn chế của các tiết học lý thuyết kéo dài. Phương pháp này không chỉ nâng cao tính chủ động mà còn tăng trách nhiệm của sinh viên đối với việc học của bản thân và của nhóm.

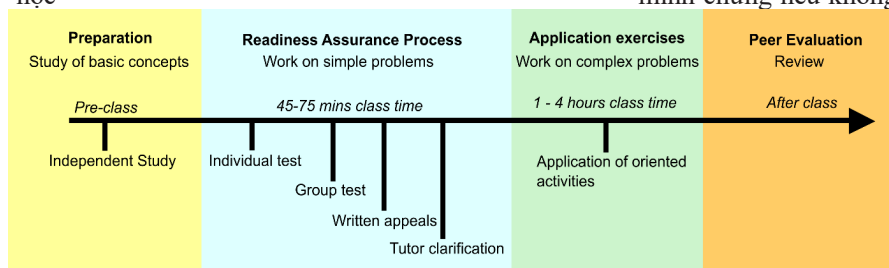
2.1. Quy trình của phương pháp Team Based Learning

Phương pháp Team-Based Learning mang đến một tiếp cận đổi mới đối với giảng dạy khi lấy người học làm trung tâm, đồng thời hỗ trợ mô hình lớp học đảo ngược. Các hoạt động của phương pháp tạo ra

một buổi học mang tính tương tác do giảng viên dẫn dắt, cho phép một số lượng lớn SV làm việc trong các nhóm nhỏ để vận dụng nội dung học vào những vấn đề cụ thể (Burgess et al., 2020).

Các bước trong phương pháp Team-Based Learning trải qua các trình tự sau, bao gồm:

- Chuẩn bị (Preparation) – Trước giờ học
- Quy trình đảm bảo sự chuẩn bị (Readiness Assurance Process) – Trong giờ học
- Bài tập vận dụng (Application Exercises) – Trong giờ học
- Đánh giá lẫn nhau (Peer Evaluation) – Sau giờ học



Source: Sparkes (2018)

2.1.1. Chuẩn bị (Preparation)

Ở giai đoạn này, người học được yêu cầu tự học theo tài liệu được giao với nội dung bao quát toàn bộ kiến thức nền tảng cần thiết cho buổi học (Sparkes, 2018). Đây được xem như nền tảng cho các giai đoạn tiếp theo. Việc chuẩn bị trước cho hoạt động trên lớp giúp cho người học phát triển tinh thần tự học đối với tri thức của mình (Pelegrini Giacomelli et al., 2021). Giảng viên cần cung cấp cho người học tài liệu mà giảng viên cảm phù hợp và giúp SV chuẩn bị tốt trước khi tham gia các bước tiếp theo trên lớp.

2.1.2. Quy trình đảm bảo sự chuẩn bị (Readiness Assurance Process)

Ở giai đoạn này, mức độ sẵn sàng của SV được xác định qua hai bước: phần đánh giá cá nhân (không qua thảo luận hay tham khảo) và phần đánh giá nhóm.

Cụ thể là, SV được yêu cầu làm bài kiểm tra trắc nghiệm cá nhân để đánh giá mức độ hiểu tài liệu và hình thành câu trả lời (Sparkes, 2018). Bài kiểm tra này nhằm mục đích kiểm tra xem SV đã hiểu được gì từ việc đọc tài liệu đã được cung cấp trước đó. Bài kiểm tra thường bao gồm từ mười đến hai mươi câu hỏi trắc nghiệm, bao quát các khái niệm quan trọng trong tài liệu được giao trước đó (Pelegrini Giacomelli et al., 2021). Ở bước này, giảng viên có khả năng đánh giá được là SV có đọc tài liệu hay chưa và họ đang gặp khó khăn ở nội dung nào. Đồng thời, bài kiểm tra còn giúp giảng viên nhận diện được mức độ tham gia của SV vào các hoạt động trên lớp (Pelegrini Giacomelli et al., 2021).

Sau đó, họ sẽ được yêu cầu làm lại bài kiểm tra đó

theo nhóm nhỏ. Lúc này, họ được phép thảo luận với bạn cùng nhóm để thống nhất đáp án. Bước này giúp cho người học củng cố kiến thức thông qua trao đổi và so sánh câu trả lời (Sparkes, 2018). Ở lần này, SV cần lập luận cho lý do lựa chọn của mình đến khi cả nhóm quyết định được đáp án tối ưu. Việc phân các nhóm nhỏ này cần phải có chiến lược để đảm bảo cấu trúc nhóm đa dạng. Giảng viên cần tách SV khỏi các nhóm thân quen nhằm tạo điều kiện cho SV có những trải nghiệm mới. Mỗi nhóm thường gồm 5-7 SV tùy theo sĩ số lớp (Pelegrini Giacomelli et al., 2021).

Bên cạnh đó, các nhóm có thể nộp kiến nghị kèm minh chứng nếu không đồng ý với câu hỏi hoặc đáp

án (Sparkes, 2018). Nhóm cũng phải đề xuất cách diễn đạt mới hoặc đáp án mới. Nếu kiến nghị của nhóm được chấp nhận, nhóm sẽ được cộng điểm (Pelegrini Giacomelli et al., 2021).

Sau khi hoàn thành các bài kiểm tra, giảng viên có trách nhiệm giải thích đáp án của mình để các nhóm có thể hiểu rõ và không thắc mắc về mặt nội dung. Các bài kiểm tra trước đó sẽ giúp cho giảng viên biết được những điểm trọng yếu cần chú ý để giải đáp thắc mắc của người học tốt hơn.

2.1.3. Bài tập vận dụng (Application Exercises)

Ở buổi học tiếp theo, SV sẽ làm việc nhóm dựa trên những gì đã học trước đó để làm việc theo nhóm, cùng phát triển các phương án giải quyết cho những vấn đề quan trọng thông qua một chuỗi những bài tập vận dụng (Sparkes, 2018). Giảng viên sẽ đưa ra một tình huống để SV làm việc theo nhóm và áp dụng các khái niệm đã học trên lớp. Hoạt động này có thể được triển khai dưới dạng một câu hỏi kiểm tra, hoặc dưới dạng một bài tập tình huống và đặt SV vào vai trò của một người làm nghề có khả năng giải quyết vấn đề được nêu ra (Pelegrini Giacomelli et al., 2021). Các bài tập giải quyết vấn đề này cần được xây dựng dựa trên nguyên tắc 4S (Significant, Same, Specific và Simultaneous) (de Rosso Krugl et al., 2016). Mục tiêu của các bài tập này nhằm giúp SV suy ngẫm và giải quyết một vấn đề cụ thể bằng tư duy phản biện.

2.1.4. Đánh giá lẫn nhau (Peer Evaluation)

Trong phương pháp này, SV có trách nhiệm về các thành viên trong nhóm. Họ được yêu cầu đưa ra phản hồi mang tính xây dựng cho nhau về mức độ đóng góp của từng người thông qua hoạt động đánh giá lẫn nhau (Sparkes, 2018). Hoạt động này giúp thúc đẩy tinh thần trách nhiệm lẫn nhau trong nhóm, cải thiện động lực và sự công bằng trong làm việc nhóm. Khi phải nhận xét bài của bạn cùng nhóm, SV cần phải có tiêu chí rõ ràng, từ đó cũng học cách tự đánh giá và

cải thiện chất lượng công việc của mình. Bên cạnh đó, giảng viên rất khó quan sát hết các SV trong nhóm, vì thế hoạt động đánh giá lẫn nhau này giúp ghi nhận đúng người đóng góp hơn (O'Dwyer, 2020).

2.2. Lợi ích của Team Based Learning với SV Kế toán

2.2.1. Trải nghiệm học nhóm nhỏ với người hướng dẫn là chuyên gia: Với phương pháp Team-Based Learning, có nhiều nhóm nhỏ trong lớp, từ đó thúc đẩy thảo luận giữa các thành viên trong nhóm và giữa các nhóm, nâng cao tinh thần học hỏi lẫn nhau. Làm việc nhóm dưới sự hướng dẫn, giải đáp của giảng viên giúp đảm bảo tất cả SV đều tiếp nhận hướng dẫn và câu trả lời thống nhất (Burgess et al., 2020).

2.2.2. Học tập có cấu trúc rõ ràng: SV được tham gia vào các hoạt động được xây dựng một cách có cấu trúc, mang tính tương tác và gắn với nội dung thực tiễn. Việc học tập theo phương này giúp cho SV hiểu sâu nội dung và ghi nhớ kiến thức tốt hơn (Burgess et al., 2020).

2.2.3. Nhận ra giá trị của làm việc và hợp tác theo nhóm: SV so sánh và tự phản tư thông qua kết quả của các bài kiểm tra cá nhân và kiểm tra nhóm trong bước đảm bảo sự chuẩn bị, cũng như quan sát mức độ đóng góp của các thành viên trong nhóm (Burgess et al., 2020). Nhờ đó, SV nhận ra lợi ích của việc học khi cùng trao đổi và bổ sung cho nhau với các bạn cùng nhóm. Bởi vì làm việc nhóm thường đưa ra đáp án chính xác và toàn diện hơn so với làm việc một mình. Từ đó, SV nhận ra được sức mạnh nổi bật của làm việc nhóm.

2.2.4. Tăng động lực để nhìn lại điểm mạnh và điểm yếu của bản thân khi làm việc nhóm: Hoạt động tự phản hồi và đánh giá lẫn nhau giúp SV nhận ra những điểm họ làm tốt và những điểm họ còn thiếu sót. Từ đó, thúc đẩy SV về cách cải thiện vai trò và hiệu quả đóng góp của mình trong nhóm (Burgess et al., 2020). Bên cạnh đó, phương pháp này còn giúp nâng cao tinh thần trách nhiệm của SV đối với đồng đội và giảng viên, khuyến khích SV chuẩn bị tốt hơn cho các hoạt động trên lớp.

2.2.5. Phát triển các phẩm chất nghề nghiệp, đặc biệt là kỹ năng cho và nhận phản hồi: Thông qua phương pháp Team-Based Learning, SV kế toán có cơ hội phát triển những kỹ năng nghề nghiệp quan trọng. Đầu tiên là kỹ năng làm việc nhóm và phối hợp, kỹ năng này được phát triển thông qua quá trình phân công nhiệm vụ, thống nhất cách xử lý và hỗ trợ lẫn nhau để đưa ra đáp án tốt nhất. Ngoài ra, SV còn được rèn luyện kỹ năng giao tiếp chuyên môn thông qua việc giải thích các khái niệm kế toán, đưa ra phương án xử lý và các trình bày nội dung chuyên môn một cách ngắn gọn và rõ ràng. Bên cạnh đó, quá trình thảo

luận và ra quyết định trong nhóm cũng giúp cho người học hình thành tư duy phản biện và phán đoán nghề nghiệp, và hoạt động phản hồi lẫn nhau giúp SV học cách cho nhận góp ý mang tính xây dựng. Cuối cùng, phương pháp này giúp cho SV phát triển tinh thần tự học và kỷ luật thông qua việc họ được yêu cầu đọc tài liệu trước và chịu trách nhiệm với kiến thức của mình.

3. Kết luận

Từ các cơ sở lý thuyết và nghiên cứu tổng hợp, có thể khẳng định Team-Based Learning (TBL) là phương pháp phù hợp trong đổi mới giảng dạy kế toán theo hướng lấy người học làm trung tâm. Phương pháp này giúp sinh viên chuẩn bị bài chủ động, hiểu sâu kiến thức và tăng khả năng vận dụng thực tiễn thay vì học thuộc lòng. Thông qua hoạt động làm việc nhóm, thảo luận và phản hồi lẫn nhau, TBL góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, khả năng hợp tác và tính công bằng trong học tập. Đồng thời, phương pháp này còn hỗ trợ phát triển các kỹ năng nghề nghiệp quan trọng như giao tiếp, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và tự học. Vì vậy, việc áp dụng TBL trong các học phần kế toán có thể mang lại hiệu quả tích cực cho cả sinh viên và giảng viên trong quá trình dạy và học.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Burgess, A., van Diggele, C., Roberts, C., & Mellis, C. (2020). Team-based learning: design, facilitation and participation. *BMC Medical education*, 20(Suppl 2), 461.
- [2]. de Rosso KrugI, R., VieiraI, M. S. M., de Andrade, M. V., ErdmannI, M. T. R., de Faria VieiraI, F. C., KochI, M. C., & GrossemanI, S. (2016). O “Bê-Á-Bá” da aprendizagem Baseada em Equipe The “Bê-Á-Bá” of Team-Based Learning. *Revista Brasileira de Educação Médica*, 40(4), 602-620.
- [3]. Dewey, J. (2023). *Experiência e educação*. Editora vozes.
- [4]. O'Dwyer, B. (2020). *The 5 benefits of peer evaluation in team-based learning*. <https://www.blog.intedashboard.com/blogs/peer-evaluation/five-benefits>
- [5]. Pelegrini Giacomelli, S. C., Christino Gitahy, R. R., & de Lima Terçariol, A. A. (2021). The Team-Based Learning (TBL) methodology articulated with the TBL Active platform in Accounting learning in the technical course in Administration. *Actualidades Investigativas en Educación*, 21(3), 603-630.
- [6]. Sparkes, P. (2018). *A short guide to Team-Based Learning*. <https://blogs.sussex.ac.uk/tel/2018/03/06/short-guide-team-based-learning/>
- [7]. Tokc-Wilde, I. (n.d.). *The case for collaboration*. ACCA Global. <https://www.accaglobal.com/gb/en/student/sa/professional-skills/collaborate.html>